

Biểu mẫu 07

PHÒNG GD&ĐT HUYỆN ĐIỆN BIÊN

TRƯỜNG PTDTBT TIỂU HỌC SỐ 1 XÃ NA TÔNG

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường tiểu học, năm học 2020-2021

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/số lớp	16/16	1
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	8	-
2	Phòng học bán kiên cố	8	-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ, mượn		-
III	Số điểm trường lẻ	3	-
IV	Tổng diện tích đất (m ²)	10754,4	29,1
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	3250	8,8
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	504	1,36
2	Diện tích thư viện (m ²)	36	0,097
3	Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m ²)		
4	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m ²)	36	0,17
5	Diện tích phòng ngoại ngữ (m ²)	36	0,17
6	Diện tích phòng học tin học (m ²)	36	0,17
7	Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m ²)	18	0,08
8	Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (m ²)		
9	Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đội (m ²)	36	0,17
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	16	1
1.1	Khối lớp 1	5	1
1.2	Khối lớp 2	3	1
1.3	Khối lớp 3	3	1
1.4	Khối lớp 4	2	1
1.5	Khối lớp 5	3	1

2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	
2.1	Khối lớp 1		
2.2	Khối lớp 2		
2.3	Khối lớp 3		
2.4	Khối lớp 4		
2.5	Khối lớp 5		
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	14	
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	03	0,18
2	Cát xét	02	0,12
3	Đầu Video/đầu đĩa	02	0,12
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	11	0,68
5	Thiết bị khác...		
6		
	Nội dung	Số lượng(m ²)	
X	Nhà bếp	24	
XI	Nhà ăn	72	

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	3 phòng – 108 m ²	93	1,2
XIII	Khu nội trú	210		2,3

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên		Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
		Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	01 nhà - 9 m ²		4 nhà , 57 m ²			0,15
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*						

		Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

Na Tông, ngày 21 tháng 9 năm 2020

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)



Bùi Văn Hưng